

Số: **432** /QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày **31** tháng **5** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 2 dự án:
Khắc phục ô nhiễm môi trường, nâng cấp, sửa chữa hệ thống thoát nước
thải và hệ thống cấp nước cho Hồ Hạ, Hồ Thượng (giai đoạn 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy
định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi
Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính
hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện
bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày
06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết
thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng
dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND
tỉnh Lai Châu ban hành quy định mức trích, nội dung chi và mức chi cho công
tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất
trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh
Lai Châu ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi
thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh
Lai Châu V/v Ban hành Quy định về hạn mức giao đất; hạn mức công nhận*

quyền sử dụng đất ở; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất; diện tích, kích thước tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng Công trình: Khắc phục ô nhiễm môi trường, nâng cấp, sửa chữa hệ thống thoát nước thải và hệ thống cấp nước cho Hồ Thượng và Hồ Hạ (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 1211/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu về việc Ban hành Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Khắc phục ô nhiễm môi trường, nâng cấp, sửa chữa hệ thống thoát nước thải và hệ thống cấp nước cho Hồ Thượng và Hồ Hạ (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Lai Châu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất cho 03 dự án trên địa bàn thành phố Lai Châu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số **345**/TTr-TNMT ngày **19 5**/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 2 dự án: Khắc phục ô nhiễm môi trường, nâng cấp, sửa chữa hệ thống thoát nước thải và hệ thống cấp nước cho Hồ Thượng và Hồ Hạ (giai đoạn 2), cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường hỗ trợ chủ đầu tư phải chi trả bổ sung là:
9.107.894 đồng.

(Bằng chữ: Chín triệu một trăm linh bảy nghìn tám trăm chín mươi tư đồng).

Trong đó:

- Chi trả cho chủ sở hữu:	9.107.894 đồng
+ Về tài sản vật kiến trúc:	9.107.894 đồng

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

2. Nguồn kinh phí chi trả, thời gian chi trả tiền bồi thường và thời hạn bàn giao đất.

- Nguồn kinh phí chi trả: Lấy từ nguồn vốn của dự án.

- Thời gian chi trả tiền bồi thường và thời hạn bàn giao đất: Thực hiện theo Điều 24 Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu.

20

21

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Kinh tế, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất; Chủ tịch UBND phường Tân Phong; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình có tên trong phương án bồi thường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

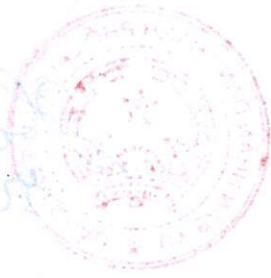
Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (thay b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêng



PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ BỔ SUNG LẦN 2

Dự án: Khắc phục ô nhiễm môi trường, nâng cấp, sửa chữa hệ thống thoát nước thải và hệ thống cấp nước cho hồ Thượng và hồ Hạ (giai đoạn 2)

(Kèm theo Quyết định số: 432/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)
A	Tổng cộng				9.107.894
I	Chi trả cho chủ sở hữu				9.107.894
1	Về tài sản vật kiến trúc				9.107.894
B	Chi tiết cho các hộ dân/tổ chức				9.107.894
1	Hộ gia đình Vũ Văn Hình				
	Địa chỉ thường trú: Tổ 1 - phường Tân Phong - thành phố Lai Châu				
	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (bằng a)				7.264.029
a	Về tài sản vật kiến trúc (Nhà ở, tài sản vật kiến trúc gia đình ông Hình xây dựng năm 2007, không bị lập biên bản vi phạm hành chính, xây dựng trước khi phê duyệt quy hoạch sử dụng đất của dự án đang thực hiện, sử dụng ổn định, không tranh chấp)				7.264.029
a1	Tài sản nằm trên đất thu hồi				
	(Tài sản xây dựng không đúng mục đích sử dụng đất hỗ trợ 50% mức bồi thường. Quy định tại điểm c Khoản 7 Điều 21 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND)				
1	Nền bê tông đá dăm dày 10cm (5.0*2.5)	m ²	12,5	41.800	522.500
	(Tài sản xây dựng đúng mục đích sử dụng đất tính 100% mức bồi thường Quy định tại điểm c Khoản 7 Điều 21 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020)				
1	Giăng BTCT (2.4*0.3*0.3)	m ³	0,2	1.393.700	301.039
2	Bể nước xây gạch chi T11, trát hai mặt nắp bê tông <6m ³ (2.5*1.5*1.5)	m ³	5,6	631.400	3.551.625
a2	Tài sản ảnh hưởng				
	Tài sản xây dựng đúng mục đích sử dụng đất bồi thường 100% giá trị				
1	Giăng BTCT (14.7*0.3*0.3)	m ³	1,3	1.393.700	1.843.865
	Tài sản xây dựng không đúng mục đích sử dụng đất hỗ trợ 50% mức bồi thường.				
2	Nền bê tông đá dăm dày 10cm (5.0*5.0)	m ²	25	41.800	1.045.000

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)
2	Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Hoa				
	Địa chỉ thường trú: Tổ 1 - phường Tân Phong - thành phố Lai Châu				
	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (bảng a)				1.843.865
a	Về tài sản vật kiến trúc (Nhà ở, tài sản vật kiến trúc gia đình bà Hoa xây dựng từ năm 2009, không bị lập biên bản vi phạm hành chính, xây dựng trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất của dự án đang thực hiện)				1.843.865
a1	<i>Tài sản nằm trên đất thu hồi: Tài sản xây dựng đúng mục đích sử dụng đất tính 100% mức bồi thường</i>				
1	Giăng BTCT (2.1*0.3*0.3)	m ³	0,2	1.393.700	263.409
a2	<i>Tài sản ảnh hưởng: Tài sản xây dựng đúng mục đích sử dụng đất tính 100% mức bồi thường</i>				
1	Giăng BTCT (12.6*0.3*0.3)	m ³	1,1	1.393.700	1.580.456



